

Bản án số: 30/2026/HS-PT

Ngày: 26 – 01 – 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Huyền.

Các Thẩm phán: Ông Trần Duy Phương, ông Trần Duy Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Anh – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Vương Chí Hiếu, chức vụ Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 351/2025/TLPT- HS, ngày 03/12/2025 đối với bị cáo Phan Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 11/2025/HS-ST ngày 28/10/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Đắk Lắk.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Phan Văn T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1971, tại tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn K, xã D, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Phan Bá T1, sinh năm 1949 (*đã chết*) và bà Trịnh Thị N, sinh năm 1949; Có vợ là Phạm Thị Ánh H, sinh năm 1981; có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 2007, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Krông An, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 6.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2007/HS-ST ngày 05/10/2007, đã được xóa án tích.

- Năm 2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 07 tháng tù, về tội “Đánh bạc”, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 225/2016/HS-ST ngày 24/6/2016, đã được xóa án tích.

- Năm 2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Krông An, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội “Tổ chức đánh bạc”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2020/HS-ST ngày 14/02/2020, đã được xóa án tích.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn T đã có Giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Vào khoảng 09 giờ 29 phút, ngày 21/11/2024, Phan Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59D1-609.58, phía sau chở theo ông Nguyễn Thanh H1 (*trú cùng thôn*) lưu thông trên đường Quốc lộ 27 theo hướng từ tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Lâm Đồng. Khi đi đến K + 150 Quốc lộ B thuộc địa phận thôn K, xã D, tỉnh Đắk Lắk. Lúc này, có một xe ô tô (*không xác định được biển số*) đang chạy phía trước cùng chiều với xe mô tô của T, thì T điều khiển xe chuyển hướng, rẽ sang trái, do bị che khuất tầm nhìn, thiếu chú ý quan sát, cho xe chuyển hướng rẽ sang trái nhưng không đảm bảo an toàn nên xe mô tô của T đã va chạm với xe ô tô biển kiểm soát số 81F-000.75 do ông Phạm Khuyến Đ (*trú tại thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam nay thuộc thành phố Đà Nẵng*) điều khiển đang đi ngược chiều phía bên trái. Hậu quả, làm Nguyễn Thanh H1, Phan Văn T bị thương nặng và xe ô tô biển kiểm soát số 81F-000.75, xe mô tô biển kiểm soát số 59D1-609.58 đều bị hư hỏng.

* Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 38/KLTTCT-PY ngày 15/5/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thanh H1 tại thời điểm giám định là: 79% (Bảy mươi chín phần trăm).

* Tại bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 293/KLTTCT-PY ngày 24/4/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận thời điểm giám định Nguyễn Thanh H1 bị tổn thương 73% (bảy mươi ba phần trăm).

* Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 325/KLTTCT-PY ngày 09/5/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phan Văn T tại thời điểm giám định là 34% (ba mươi bốn phần trăm).

* Tại bản kết luận số: 02/KL-HĐĐGTS ngày 14/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: Xe ô tô biển số 81F-000.75, nhãn hiệu: MERCEDES BENZ, màu sơn: xám có trị giá thiệt hại tại thời điểm ngày 21/01/2025 là 5.100.000 đồng (năm triệu một trăm nghìn đồng) và Xe mô tô biển số 59D1-609.58, nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: JUPITER có trị giá thiệt hại tại thời điểm ngày 21/01/2025 là 2.600.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2025/HSST ngày 28/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; Xử phạt bị cáo Phan Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 31/10/2025, bị cáo Phan Văn T có đơn kháng cáo với nội dung xin

giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung tại Bản án sơ thẩm. Bị cáo không tranh luận gì chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi, hậu quả của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phan Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng theo pháp luật. Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tuy nhiên xét mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo. Sửa một phần Bản án sơ thẩm về phần hình phạt. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; Xử phạt bị cáo Phan Văn T 01 (một) năm tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Phan Văn T không tranh luận, bào chữa thêm và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Phan Văn T tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng trong vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ 29 phút, ngày 21/11/2024, tại K + 150 Quốc lộ B thuộc địa phận thôn K, xã D, tỉnh Đắk. Phan Văn T đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 59D1- 609.58, chở ông Nguyễn Thanh H1 lưu thông trên đường Quốc lộ 27 theo hướng từ tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Lâm Đồng do bị che khuất tầm nhìn, thiếu chú ý quan sát, T cho xe chuyển hướng rẽ xe sang trái nhưng không đảm bảo an toàn nên đã va chạm với xe ô tô biển kiểm soát số 81F-000.75 do ông Phạm Khuyến Đ điều khiển đang đi ngược chiều gây tai nạn. Hậu quả làm ông Nguyễn Thanh H1 bị thương tích 73%, xe ô tô biển kiểm soát số 81F-000.75 bị hư hỏng giá trị thiệt hại là 5.100.000 đồng và xe mô tô biển số 59D1-609.58, bị hư hỏng trị giá thiệt hại là 2.600.000 đồng. Do đó, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Phan Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, không chấp hành nghiêm chỉnh luật giao thông đường bộ, hậu quả làm một người bị thương 73% và hư hỏng tài sản. Khi lượng hình án sơ thẩm đã áp dụng đúng và đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Tuy nhiên, mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bởi lẽ, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, bản thân bị cáo cũng bị thương tích, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường khắc phục hậu quả và được bị hại bãi nại. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, sửa một phần bản án sơ thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần phạm tội và bị xử phạt, cụ thể : Năm 2007, bị cáo T bị Toà án nhân dân huyện Krông An, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 6.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2007/HS-ST ngày 05/10/2007; Năm 2016, bị cáo bị Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 07 tháng tù, về tội “Đánh bạc”, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 225/2016/HS-ST ngày 24/6/2016, đã được xoá án tích; Năm 2020, bị cáo tiếp tục bị Toà án nhân dân huyện Krông An, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội “Tổ chức đánh bạc”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2020/HS-ST ngày 14/02/2020, mặc dù đã được xoá án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội mới. Do đó, cần xử phạt nghiêm khắc, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo Phan Văn T không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phan Văn T.

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2025/HS-ST ngày 28/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Đắk Lắk về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; Xử phạt bị cáo Phan Văn T 01 (một) năm tù về tội “*Vi phạm quy*

định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

[2]. Về án phí: Bị cáo Phan Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa Phúc thẩm TANDTC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phân trại tạm giam Buôn Ma Thuột - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND khu vực 5 – Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 5;
- Phòng THADS khu vực 5;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thanh Huyền